TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 392/2024/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 609/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Hà Thị N**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: 7 đường H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Tín T**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: 7 đường H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Hà Thị N** và ông **Nguyễn Tín T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: bà Hà Thị N và ông Nguyễn Tín T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: bà Hà Thị N và ông Nguyễn Tín T có hai con chung là Nguyễn Hà N1, sinh ngày 12/01/2012, Nguyễn Hà L sinh ngày 28/4/2016; giao cả hai con chung cho ông T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà N không cấp dưỡng nuôi con do ông T không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Hà Thị N và ông Nguyễn

Tín T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* bà Hà Thị N và ông Nguyễn Tín T không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: bà Hà Thị N và ông Nguyễn Tín T mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà N tự nguyện nộp thay ông T án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Như vậy, bà N phải nộp tổng cộng 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002685 ngày 16/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. H lại cho bà Hà Thị N 150.000đ tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- *TAND T. Khánh Hòa;*
- *VKSND TP. Nha Trang;*
- *Chi cục THADS TP. Nha Trang;*
- *UBND P. Vĩnh Hòa, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa (số 71.2011 ngày 07/6/2011);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu án văn, hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên